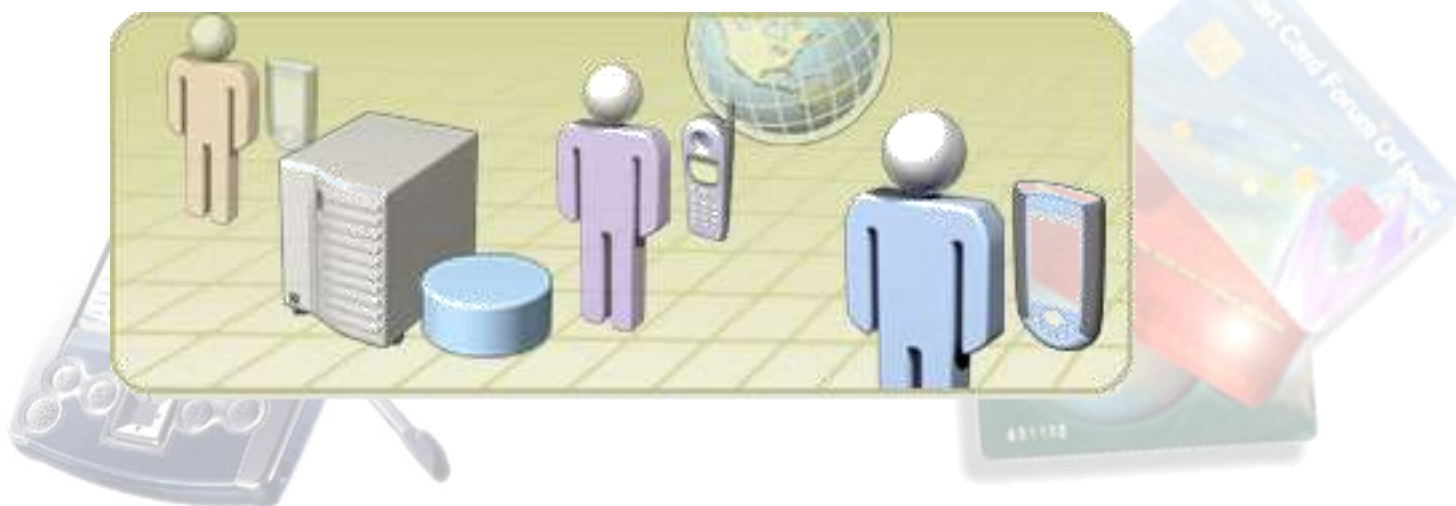


Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM
Khoa Công Nghệ Thông Tin

Bài 4: Một số kỹ thuật trong lập trình trên .Net CF

TS. Trần Minh Triết



Xác định đường dẫn của Ứng dụng

- Xác định tự động đường dẫn của ứng dụng (runtime)

Lấy danh sách các Assembly

```
m_startuppath =
```

```
System.Reflection.Assembly.GetExecutingAssembly().  
GetModules()[0].FullyQualifiedName;
```

Trộn vện tên và đường dẫn của module

```
m_startuppath = m_startuppath.Replace(  
System.Reflection.Assembly.GetExecutingAssembly().  
GetModules()[0].Name, "" );
```

Xóa tên file, chỉ giữ lại đường dẫn

```
m_BmBanCo =new Bitmap  
(m_startuppath+"BanCoPocketPC.jpg");
```

```
m_BmQuanCo=new Bitmap  
(m_startuppath+"QuanCoPocketPC.bmp");
```

Tên của module

```
m_BmChonCo=new Bitmap  
(m_startuppath+"ChonQuanPocketPC.bmp");
```

Xác định đường dẫn của Ứng dụng

- Sử dụng đường dẫn tuyệt đối (hard-code)!!!
- Phải biết trước đường dẫn (tuyệt đối) sẽ chứa chương trình thực thi

```
public class Constant
{
    public static int LEFT = 24;
    public static int TOP = 24;
    public static string AppPath
        = @"\"Program Files\MummyMaze\";
    public static string ImagePath
        = @"\"Program Files\MummyMaze\";
}
```

Load ảnh từ file

- Có thể load các ảnh từ file vào đối tượng kiểu **Bitmap**
- Các định dạng ảnh thông dụng mà WinCE hỗ trợ (BMP, JPG, PNG...)

```
Bitmap RedMummyBmp =  
    new Bitmap(Constant.ImagePath+"redmummy.bmp");
```

```
Bitmap HelloBmp =  
    new Bitmap(Constant.ImagePath+"hello.jpg");
```



Sử dụng Timer (1)

- Khai báo biến thuộc kiểu `System.Windows.Forms.Timer`

```
private System.Windows.Forms.Timer MyTimer;
```

- Khởi tạo biến Timer

```
private void InitializeComponent()  
{  
    this.MyTimer = new System.Windows.Forms.Timer();  
    this.MyTimer.Interval = 300; // 300 ms  
    this.MyTimer.Tick +=  
        new System.EventHandler(this.MyTimer_Func);  
}
```



Tên hàm
xử lý
Timer

Sử dụng Timer (2)

- Hàm xử lý mỗi khi xảy ra biến cố timer

```
private void MyTimer_Func  
    (object sender, System.EventArgs e)  
{  
    flag = 1 - flag;  
    pictureBox1.Image = CompleteBmp[flag];  
    pictureBox1.Refresh();  
}
```



Sử dụng Timer (3)

- Kích hoạt timer

```
MyTimer.Enabled = true;
```

- Tạm dừng timer

```
MyTimer.Enabled = false;
```

- Hủy bỏ timer

```
MyTimer.Dispose();
```



Sử dụng Graphics

```
public void Draw(Graphics g)
{
    ImageAttributes imgatt = new ImageAttributes();
    imgatt.SetColorKey
    (Constant.BkColor, Constant.BkColor);
    g.DrawImage(
    HumanBmp,
    new Rectangle(left, top, width, height),
    Bmp_x*Constant.WidthSquare_pixel,
    Bmp_y*Constant.WidthSquare_pixel,
    Constant.WidthSquare_pixel,
    Constant.WidthSquare_pixel,
    GraphicsUnit.Pixel, imgatt);
}
```


Sử dụng Thread

- Khai báo biến kiểu **Thread**

```
private Thread SoundThread;
```

- Tạo thread và khởi động thread

```
private void PlaySound()  
{  
    SoundThread =  
        new Thread(new ThreadStart(PlaySoundFunc));  
    SoundThread.Priority = ThreadPriority.Highest;  
    SoundThread.Start(); // Bắt đầu thread  
}
```

Tên hàm
xử lý chính
của Thread

- Hàm xử lý chính của Thread

```
private void PlaySoundFunc()  
{  
    Sound.PlayMusic(Constant.AppPath + "music.wav");  
}
```

Xử lý Âm thanh (1)

```
public class Sound
{
    [DllImport("WinMM.dll",
        EntryPoint="PlaySound", CharSet=CharSet.Auto)]
    private static extern int PlaySoundWin32
        (string pszSound, int hmod, int fdwSound) ;

    [DllImport("CoreDll.dll",
        EntryPoint="PlaySound", CharSet=CharSet.Auto)]
    private static extern int PlaySoundWinCE
        (string pszSound, int hmod, int fdwSound) ;

    . . . . .
}
```

Xử lý Âm thanh (2)

```
private enum SND
```

```
{
```

```
    SND_SYNC          = 0x0000,
```

```
    /* play synchronously (default) */
```

```
    SND_ASYNC         = 0x0001,
```

```
    /* play asynchronously */
```

```
    SND_NODEFAULT     = 0x0002,
```

```
    /* silence (!default) if sound not found */
```

```
    SND_MEMORY        = 0x0004,
```

```
    /* pszSound points to a memory file */
```

```
    SND_LOOP          = 0x0008,
```

```
    /* loop the sound until next sndPlaySound */
```

Xử lý Âm thanh (3)

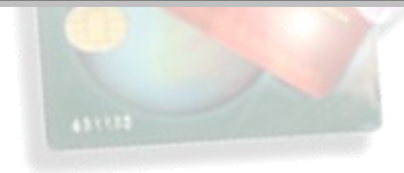
```
private enum SND
{
    .....
    SND_NOSTOP                = 0x0010,
    /* don't stop any currently playing sound */
    SND_NOWAIT                 = 0x00002000,
    /* don't wait if the driver is busy */
    SND_ALIAS                  = 0x00010000,
    /* name is a registry alias */
    SND_ALIAS_ID               = 0x00110000,
    /* alias is a predefined ID */
    .....
}
```

Xử lý Âm thanh (4)

```
private enum SND
{
    .....
    SND_FILENAME      = 0x00020000,
    /* name is file name */
    SND_RESOURCE       = 0x00040004,
    /* name is resource name or atom */
    SND_PURGE          = 0x0040,
    /* purge non-static events for task */
    SND_APPLICATION    = 0x0080
    /* look for application specific association */
};
```

Xử lý Âm thanh (5)

```
private const int Win32 = 0 ;
private const int WinCE = 1 ;
private static int Windows = -1 ;
public static void PlayMusic(string pszMusic)
{
    int flags =
        (int)(SND.SND_ASYNC | SND.SND_FILENAME |
            SND.SND_NOWAIT | SND.SND_LOOP) ;
    sndPlaySound(pszMusic, flags) ;
}
```



Xử lý Âm thanh (6)

```
private static void sndPlaySound
(string pszSound, int flags)
{
    switch ( Windows )
    {
        case Win32 :
            PlaySoundWin32(pszSound, 0, flags) ;
            break ;
        case WinCE :
            PlaySoundWinCE(pszSound, 0, flags) ;
            break ;
        . . . . .
    }
```

Xử lý Âm thanh (7)

```
default :  
try // Play if in Win32 platform  
{ PlaySoundWin32(pszSound, 0, flags) ;  
    Windows = Win32 ;    }  
catch ( Exception )  
{ try // Play if in WinCE platform  
    { PlaySoundWinCE(pszSound, 0, flags) ;  
        Windows = WinCE ;    }  
    catch ( Exception )  
    {  
    }  
}  
break ;  
} // switch  
}
```